

9/19 n° 99-146 C

NĂM THỨ NHÌ. SỐ 99

MỖI SỐ 0\$15

JEUDI 2 JANVIER 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

(Edition en Quóc-Ngu')

AN HẠNH NHƯ T BÀO

MỖI NGÀY THỬ NẤM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BÀN

TRÔNG CỠ HỒNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Tron pāpi..... 5 \$ 00

Sầu thùng..... **3 00**

Bốn chữ langsa

Tron năm..... **3 \$ 00**

Sáu tháng..... 2 00

Bốn Quốc-ngữ và Langsa

Tron năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

PUBLICITE

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhứt báo xin do Bồn quản mã thương nghị.

Mua nhật trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 015.

安河日報



Coi bài: « Sự tích giấc Ân-cần » hay hơn.

Nga-la-tu (Rút-xi) Ao-quốc (Ô-trich), Thô-nh?-ky (Tuo-c-ky), Y-dai-loi (i-ta-ly).

CNTHO.—IMP DE LOUEST

Cac nha Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho dặng mạnh giới, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiền thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhưt hạng bao chớ y sắn, tại dặng CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rông những thuốc nhưt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng nới, không khi nào thấy người An nam tới mua mà bán mất hơn người Tây dàu.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dặng mà bổ, những người ốm-o hay dàu, rét, và nhưt là cho người dờn bà có thai dùng thì con mình sinh ra có da tuýt và mạnh giới.

SOLUTION Dr DÉEM

Trừ bệnh nha phiến rất mau và không có phá dàu

BÁN RÔNG THUỐC THƯƠNG HẠNG

và nhiều hiệu có danh tiếng dàu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE**

DE MOLINIER, tốt bực nhưt.

Chánh tiệm trừ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mắt mầu xanh xao, lại uống nó thì ngừa dặng các chứng bệnh ho, lao tợn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể tên trên đó, và có bán các thứ thuốc, khác cũng hiệu nghiệm vậy.

HÀNG HẬU-GIANG

vốn dặng 60.000

Hàng này của Langsa và Annam dùng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói tắc một dều là tại Saigon có món chi, thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cũng gởi hàng cho các xứ xa; a mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thì Hàng sẽ gởi hàng lập tức. Xin quý vị đến xem Hàngchơi thì rõ.

LỜI RAO

Kính cùng lục-châu dặng rõ, tại nhà lo Hậu-Giang Cần-thơ, có bán sách chữ quốc-âm để giúp cho Hương-chữ có quyền thi bách như trường-tòa.

Sách này có 156 trương và có đủ kiểu viết thư, lời truyền rao, của ông DƯƠNG-VĂN-MÊN mới dầy.

Giá mỗi cuốn là..... 3\$.00

Tiền gởi..... 0.15

Xin viết thư đến nhà lo Hậu-Giang, Cần-thơ, mà mua.

Kính cáo.

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

M U C L U C

- | | |
|---|---------------------------------|
| 1. — Kinh cáo Đồng bang | 10. — Vô tình tiền biệt khúc. |
| 2. — Định lẽ nào? | 11. — Rắn cớ bạc. |
| 3. — Thời cuộc thông luận. | 12. — La từ-Phù (tiếp theo) |
| 4. — Tình Bắc-liều nông-nghiệp tương-tế Hội | 13. — Tục-ngữ, cổ-ngữ, gia-ngôn |
| 5. — Phi công Cao-đắc-Minh từ nghiệp | 14. — Cuộc đấu xảo, |
| 6. — Cũng là khách trú nữa | 15. — Lịch Annam |
| 7. — Luận thời sự | 16. — Thi tập — Khôi-hải |
| 8. — Gái nhà chồng (tiếp theo) | 17. — Tin ngoại-quốc |
| 9. — Bà kể mầu hiền lành (tiếp theo) | 18. — Nam-kỳ Thời sự. |
| | Giá-bạc, giá-lúa |
| | 19. — Tái sanh di truyện |

Kinh cáo Đồng bang

Ông Võ-văn-Thơm vì công việc đa đoan chẳng rảnh dặng mà xem xét tờ Courier de l'Ouest và An-Hà nhựt-báo nhưt khi trước; vậy kể từ 1^{er} Decembre 1918 quyền xem xét bài vở của 2 tờ báo đó sẽ giao về nơi tôi; nên kính cáo dòi lời xin lục châu Đồng bang ai muốn gởi mandat mua nhựt trình, hoặc muốn ân hành bài vở chi giúp vui vào 2 tờ báo đó xin gởi ngay cho tôi, tôi sẽ sẵn lòng làm cho vừa ý chừ vị luôn luôn.

Nay kính.

TRẦN-ĐẮC-NHĨA

Chủ sự nhà in Hậu-giang
và Tổng-lý An-Hà Nhựt-Báo.
Cầnthơ

Định lẽ nào?

Từ ngày bay tin Đức tặc thực thủ lại hàng, xưng thiếu lãn công cho Mầu-quốc ta cùng Đông-minh hiệp chiến, thì Đồng bang ta vui mừng chi xiết, chúng ta ở đây hay cuộc thái-bình tái dựng: vui, mừng, song chẳng bằng mấy chục muôn Đồng bang ta vì ân vì nghĩa sang giúp Mầu-quốc mấy năm rồi, trông: trông chừng nào phản bội cớ thổ dặng mầu từ đoàn viên, phụ thê sum hiệp. Các anh trông tưởng trong lòng cũng chắc ý rằng mình là người có công, đem thân với khói lửa, ra sức lược bình đao cùng nhà-nước, một ngày kia mình về đến xứ mình rồi, lẽ nào nhà nước lại bỏ cái công của mình đây hay sao?

Theo ngụ kiến của tôi trở nghĩ chẳng biết nhà nước sẽ định lẽ nào cho mấy chục muôn Đồng bang ta đó? ... Như mấy vị có chức trước nghề nghiệp trong các sở của nhà nước khi trước rồi, thì nay nhà nước tăng quyền tăng bổng cho họ thì phải; còn phần nhiều là tay làm ruộng hoặc buôn bán, họ đã đem thân giúp

nước, họ cũng có lòng trông được dự thưởng cái chi của nhà nước trước là điều tỏ vinh tông, sau thì bình sanh chi chí. Không phép biểu những người ngày trước làm ruộng nay phải về làm ruộng, kẻ buôn bán trở lại buôn bán....vậy thì ngặt lắm!...Bằng đem họ vào các sở của nhà nước cho họ làm việc.....vậy, lại càng bất tiện nữa.....sở nào mà chứa cho đủ.....dân thì dân muôn dân ngàn, vả lại phần nhiều là dốt nát; dầu rằng nhà nước có các ty các sở mà chứa cho đủ, thế cũng là khó, vì bấy lâu họ không thông thạo trong công việc làm.

Cùng nghĩ như vậy: chớ chi nhà nước lúc này lo lập sẵn các sở nghề nghiệp sở thợ mộc để đóng giường, bàn, ghế, tủ...vân vân, sở thợ đan ghê này, đan đồ, làm tranh, (theo như đồ Nhật-bổn) làm hoa-ly làm rương, vân...vân... sở làm đồ pha ly, tách, chén, đĩa, ly, vân...vân...Trong mỗi tỉnh lập đôi ba sở như vậy, chừng dân thợ bên Mậu-quốc về, khi trước ở tỉnh nào cho nhập vào các sở trong tỉnh này....Hễ làm việc thì nhà nước phát lương, còn đồ làm ra nhà nước sẽ bán cho các nước khác mà thu lợi. Các sở này chỉ dùng đồ thổ-sản trong xứ Đông Dương mà làm, tốn kém chẳng bao nhiêu: xứ ta cây danh mộc như là: gỗ, trắc, thau lau, vàng hương cam-xe, cà-chất, dầu, tách....dùng đóng bàn ghế, tốt lắm, mây miệt sông lớn thiếu gì, đan ghê, đan đồ xem rất lịch....Nếu nhà nước làm được vậy, đã chẳng phải bán những vật đó mà thu lợi, còn thêm việc kỹ nghệ trong nước cho dân học thêm là khác nữa.

Phạm-bá-Dại

Thời cuộc thông luận

Trí dã thiên lý tất hữu nhứt thất.
Ngu dã thiên lý tất hữu nhứt đắc

Phàm làm ra muôn việc đều tại trí nghĩ suy, sự nghĩ suy làm cho trở nên khôn khéo, cho dân di, sống sáng, mà nên muôn việc dựng....Ấy vậy phải chiêm-nghiệm cho bằng đích những sự mình phải làm làm sao cho đời yếu ra mạnh trở khó ra giàu.

Theo thời đại này, chúng ta hãy rằng bước lên theo đường danh lợi, mà nơi đường danh này ta còn có dựng một vài. Liệt vị tuy mắt chưa từng thấy, chớ cũng tưởng rằng: Mấy người qua Mậu-quốc theo từng chinh trong 4 năm nay, trông khải-hoan inh ỏi bên tai; chắc rồi đây cũng hiếm mặt médailles vàng galons bạc, có phải là:

Rực rỡ gấm thêu quê hương cũ

Gội nhuan ăn lộc nước nhà xưa.

Của muôn xe cũng khó chuộc khó mua; thân danh giá rạn vỡ người Lãng-yên các.

Còn đường lợi ta còn thiếu kẻ, lo cây cày mà quên việc trái bông. Dầu trúng mùa lúa chất đầy đồng, rồi chẳng biết về tay ai chuyên chở ráo! Xưa Tần-bì thế nước nhà ly loạn; Nhiệm-thị lo chôn lúa chẳng chôn vàng. Sau Lưu gia bở cõi đất an; nào là: nhà phú hộ, bậc hào gia còn phải ôm vàng mà đổi lúa.

Huân chi nay đã có dư 4 năm khỏi lửa; tên đạn bay cả mấy phương trời, cuộc sanh nhai nghe cũng lời thôi, bề vận tải lại qua càng ít. Nay Mậu-quốc đẹp tan dân nghịch, mừng từ đây biển lặng sóng êm. Có khi thấy ta cũng nghĩ tiat Liên-hiệp Đông minh, mở rộng nẻo thương trường cho chư quốc thuận đường lợi tới.

CHUNG ẤY

Biên lợi lao xao thuyền trở bánh.

Đường thương náo nức khách chen tay.

Có phải rồi đây gặp lúc buôn may.

Bán đất: nhứt là lúa gạo trong xứ này.

Nhưng mà cuộc may đất ấy chưa phải về phần chúng ta nhờ trọn vẹn, e phải về tay mấy chú China thu góp đầy rương.

TỈNH BACLIÊU NÔNG-NGHIỆP TƯƠNG-TẾ HỘI

HIỆU DỤ

Hội Canh Nông trong Tỉnh Bacliêu mới thành lập ngày 26 Novembre 1918.

Quan Chánh Tham-Biện Chủ Tỉnh Bac-liêu đã chịu Hàm-Tước Chánh Đông-Lý, và rất sẵn lòng bảo hộ Hội này.

Hội Canh Nông lập ra được:

1. Trữ lúa và lo bán giùm lúa của người trong Hội cho được giá cao, khỏi mấy tay mua đi bán lại;

2. Giúp vốn cho người trong Hội, lời nhẹ dặng khai mở ruộng nương, mỗi năm có 10 phần lời (chạy nhăm mỗi tháng 8 ly mà thôi);

3. Xay lúa ra gạo dặng bán thẳng nơi Ngoại-quốc, khỏi dùng người đem mối;

4. Nói tóm một lời: là để giúp cho người nông nghiệp trong các việc ruộng nương, như mua giùm giống lúa tốt, trâu bò, cây bừa, và các vật dụng trong điền, dạy bảo cách trồng trọt vãn vãn....

Ái muốn vào Hội cũng dặng hết, miếng là mình người Nông-nghiệp thì thời chẳng luận giàu nghèo. Mỗi người vào Hội mỗi năm đóng cho Hội 2\$00; còn mỗi phần bùn 10\$00 bây giờ đóng một phần tư là 2\$50, còn ba phần tư, chừng có lợi nghị đại Hội định thân sẽ đóng. Muốn lấy mấy bùn cũng được, tùy thích. Mỗi phần bùn sẽ tẻ lợi. Tiền này lời mỗi năm hội đều trả cho chủ bùn.

Hội mới lập mà người vào hội đã được hơn 70 người, còn phần bùn quá ngàn rồi. Phần nhiều trong mấy người này, là người giàu có lớn trong tỉnh.

Quan chủ Tỉnh Bacliêu hứa cho Hội cái nhà công sở của làng sở tại Vĩnh-lợi dặng làm công sở của Hội. Ngai lại bừa sẽ xin phép quan trên lấy tiền công nho dư của làng cho Hội mượn một số

Tưởng rằng: Bọn khách trú ở xứ ta có dư mấy trăm năm, chuyên rông nghề buôn bán, chầu thị thành cùng mấy chỗ thôn quê, lớp lập nhà máy, nhà hàng, trữ lúa gạo cùng đồ tạp hoá. Chẳng khác như cội cây cả chắm gốc rễ gấu cùng miền Đông-Dương vậy.

Chúng ta đây chuyên lo nghề ruộng, tuy chẳng giàu mà có đủ xay xài. Suy ra cho cùng việc xay xài thì một nghề đời trăm nghề sao nổi. Dầu có giỏi làm từ mai cho đến tới; hết năm này qua năm nọ, mà chẳng lo dùng hiệp bán buôn cũng như kẻ mới dặng thấy nhiều cá nhiều tôm; chừng cạn nước coi cái đó đã trống lỗng!! Thấy ta mở nẻo đường ngày thêm rộng, được vãn minh tòa chới 60 năm, gặp dịp này ráng đóng lực đóng tâm, để sau có ăn uống thì muộn quá!!!

Chớ tưởng một nghề nông là gốc, gốc không chới gốc có ra chi. Học cho tương cách vật trí tri, phải cho biết công thương kỹ nghệ. Có kẻ nói làm ra chẳng dễ, dễ tại mình chẳng dễ cũng tại mình.

Tệ thì thôi! Của mình làm để cho chúng tới rình, ngồi than thở đổ thừa cho số mạng!!

Đồng bang ơi! vì một chữ lợi chung mà phải nói; để dăm dăm học thời chầu kbuy, bạn mình mau bước tới cho kịp thì, cùng nhau lại tương y tương trợ, bậc phú tức cùng nhà hào bộ, lập hàng chành chung vốn bán buôn, trước giao thông với mấy mối đại thương; chớ khố nổi ăn gian ăn lận.

Xứ Mỹtho ông Trần-nguyên-Lương hội ngân hàng Nông-nghiệp, tại Cauthor thấy Vô-hiếu-Đề mới bày, nổi tiếng vang nhờ có nhiều tay; rên rừn cả một cây sao dặng.

(Cauthor). — Cù lao may
Lương-vân-Thông

Ngồi nghỉ cuộc đời tức, buồn cười: sách Địa-dư cho rằng xứ Nam-kỳ ta là một hồ lúa to nhưng hồ lúa to nước mấy mà gạo đây trơ trọi như lúc này dầu chuột có sa vào đó cũng là xôn xao buồn bực lắm đi thôi. Bổng bang ôi! ra

ngoài ngày, nếu lúa còn bán dặng mắc tiền thì khá; bằng hạ xuống 5, sáu cát một gia thì nghèo biết chừng nào? Hôm trước bán rẻ xài, bây giờ mua mắc ăn, mua mắc đến đôi không tiền mua cho nổi; rồi đây nếu ngoài ngày bán rẻ cho bà anh Chèo thổ lợi nữa, đi thôi cực dạ biết hao? Vậy ta hãy cầu chúc cho lúa mắc riết tới đi, dặng lúc gặt rồi, để ăn bao nhiêu có số, còn bao nhiêu bán cho thầy đồng tiền mà ở nghèo.

Sách có câu: «Phong niên đệ tử đa binh; hung niên đệ tử đa bạo.» Tệ cho ta quá! Lúc trúng mùa nhiều người luôn tưởng cứ hạc rượu trà hút xách, chẳng chịu dầy chốt phòng bị khi sau; để cơn thất bát lại sanh lòng trộm cướp.

Gặp hung-niên đây, mấy ông Chủ quán và Cai Phó tổng, việc làng, nên lo kếm chớ dầy dè dân cho lắm, chớ đôi sanh kẻ dừ, tặc ngữ Langsa cũng nói: «Đôi thì sói ra ngoài: la faim fait sortir le loup du bois»

Nếu các ngài không coi chừng mắc «bơm xam, mắc, quân trịch bầu lương, bới tóc sà ót» cho lắm ắt là lương dân ở chẳng yên. Hôm 17 Decembre 1918 tôi viết vào nhựt báo Langsa rằng: (1) Le nombre de malandrias devient menaçant. L'ri ấy nay tôi hãy còn nhìn. Trà-ôn, Đặng-vấn-Chiếu.

(1) Số trộm cướp một ngày một nhiều

Gái nhà chồng

“Vương gia Hương” tự thuật

(Tiếp-theo)

Cơ khổ! chồng thiếp nói lên lảo vạy rồi ngủ. Còn thiếp nằm trần trọc, nhớ cha nhớ mẹ, thêm buồn cho thân phận như bọt nước mưa sa; nghĩ hoài công học tập buổi đầu xuân, dứt rên rĩ nết trắng trong, nay gặp một người chồng coi bộ khật khờ, quê dốt thì chẳng chút vừa lòng vọng ước bấy lâu. — Nhưng mà thiếp hay suy xét: dần khôn khéo chẳng qua là vợ, có hư hèn cũng đứng làm chồng, nên thiếp an theo số phận, trọn đạo xướng tùy, không tiếng trách than chi cả. — Còn chồng thiếp, bao đầu dài thiếp như tiên nữ, trọng quá bạc vàng,

rồi lần lần lọt phai tình nghĩa, lơ lửng ái ân; sanh sửa ra đều trắng gió, dầm mề theo lũ buôn hương. Thấy vậy, thiếp e chồng ham sắc hoa hương mà bị gai chít không hay, nên thiếp lấy lời điệu ngọt giăng can, chớ kẻ chi thân thiếp dúi co nơi trướng quạnh. Than ôi! lời ngọt hay miết, đã không nghe thì chớ, lại bành hung đánh chửi nọ kia. Có một khi nói với thiếp rằng: «Mi khéo học thói cả mắc gây bấn vai! Ta đây nào phải như tướng Lân! Phận đơn bà theo phận đơn bà, biết chi mà bị sự nên hư! Lại còn sanh chứng ghen tương, chẳng hổ tiếng Hà-dông sư tử hầu!» Hỡi châu cha! Nghe nói như vậy, đầu phát trên bàn cũng ngá, hướng chỉ xát thối lòng phẫn. Thiếp cũng muốn ra oai hổ liễn, nhưng e lời đạo cương thường. Tuy chồng quấy mà mình đứng quấy mới hay. Nên thiếp dần... dần... xuống, rồi thừa lúc canh khuya đêm vắng, ngoài hiên tiếng dế khóc sương, thiếp kể... kể... bên tai chồng mà thăng thì những đầu trong đục, những nỗi thiết hơ. — Cho hay ngọt mật chết ruồi, chuồng đạo lý cũng thừ tâm mề mề; chồng thiếp dần dần thuyền giãm bình “Tuyên-vương”. Giãm thì giãm đỡ vậy thì, chớ không thuốc trừ cũng lắm sao cho dứt tuyệt! — Cách ít lâu có một Á giảng hồ dể đồ thuyền ngay bên thiếp. Người làm sao mà xinh đẹp quá chừng: tóc mây da tuyết, mình hạt xương mai, di dưng điệu dàng, nôi nấng nhỏ nhẹ; đầu bới tóc cánh tiên, cổ đeo dây chuyển, bộ mặt đôi phần da người, mình mặc áo ren nu, chớ đi dầy thêu con bươm. Xem trong sắc phục thay đổi liễn liễn, cách trau chuốt nhún nhún hơn mấy thiếp. — Thấy vậy thiếp mới hỏi trẻ nhà rằng người ở đâu mà đến đây chi vậy? Trẻ thưa lại rằng người bán phần buôn hương, đến treo giá hôm rày ai chẳng biết!

— Ôi! người sao mà cốt cách như tiên, lại nỡ chuyên nghề hạ tiện? Hay là hóa công trao về vưu vật, điểm nét thu ba, tượng nên một cái hoa biết cười, biết nói, biết đi, dờ dờ rày dầy mai đó dặng cho người người, xư xư biết rằng cái cơ xảo của hóa công? Hay là xui phận bạc nằm trong má đỏ; hay là tội lệ chi nên vùi dập dưới bụi trần. Hay là tại người tự máng, ý mình có sắc để thế kiêu ẩ, nên

không chịu buộc ràng theo mối xích thăng, mới ra thân như rùa? Thấy vậy hay vậy, chớ mấy quyền vì mắc nhiệm thảo nào! nên nghĩ đến chẳng biết sao mà thương ghét! Nhưng trách vì sao đến bên thiếp mà đồ thuyền, hay là uêhe tiếng cậu hai nên bèo hình bán dặng. Hay là trời muốn phạt chồng thiếp về lòng háo sắc, khiến người nỉ làm vai Đát-kỷ mà diệt Thươg? Ôi thôi! mùi hương bát ngát, tiếng quyền thanh thao, làm cho chồng thiếp như cá dầy nước lờ dờ lội nước, bỡ ngỡ nhàn giữa trời ngơ ngẩn sa trời.....

(Sau-tiếp)

Lê-trung-Thu

Bà kẻ mẫu hiền lành

(Tiếp theo)

Thăm thoát ngày qua tháng lại, bóng thiên nhặc thúc dưng thôi, bằng Georges năm nay tuổi dặng 18, học hành cũng là khá; M. Granval mới đem nó vào ở phụ sự với mình trong một nhà buôn kia. Georges tánh ham chơi lại đa tình lắm, có kết bạn với một người thợ vẽ có danh trong Châu-thành đó. Ngày kia, Georges mới anh thợ về về nhà cha mẹ mình chơi cho biết; đến nơi vợ chồng M. Granval tiếp đãi rất hân, hỏi ra mới hay anh nó là thợ vẽ. Sân diệp nằng Etienne (vợ anh Granval) nói với chồng xin cây anh thợ, về cho mình một tấm hình, để làm đầu tích. N. he cây, anh thợ mau mau về nhà lấy đồ đem lại về liễn. Lúc sửa soạn cho chị Etienne ngồi cho thợ vẽ, anh Granval bên lấy cái nệm nhỏ; thướ trước mẹ con Lise thêu để lại, cho chị Etienne dựa, con Lise thấy vậy bất bình nó đã cố ý ghét mẹ ghé nó, nay còn lấy nệm của mẹ nó cho người đó dựa nó lấy làm giận lắm xốc lại giựt cái nệm và xỉ nhục nằng Etienne như vậy: “Nệm này là nệm của mẹ ta thêu, chẳng mặt nào dặng lấy nữa dựa!” Nằng Etienne lấy làm sượng sùng..... còn anh Granval thấy con mình bôn ẩ dưng ấy, xốc lại muốn đánh, kể bà nhạc mắc đi trở tới lên giọng bình con Lise xỉ-xổ bỉch anh Granval sao có nghe theo vợ bé mà hủy hoại con thơ, nói rồi bà dắc con Lise đi qua phòng khác.

Lúc đó nằng Etienne tuy buồn song cũng gấn gương ngời xuống cho thợ nhắc bình dung mà vẽ. Khi bức tượng đã vẽ hoàn toàn rồi, xem thật là tươi tốt, nét mực lông son má hồng da tuyết, nhìn chừng nào càng mề mắc chừng ấy. Anh Granval định ngày thỉnh bằng hữu đến, trước dự tiệc, sau khoe cái chơn dung của vợ mình rất lịch. Anh em, nhứt là mấy cô (dầm) thấy trắm trở khoe ngợi chẳng rùng. Lúc mắng tiệc vợ chồng anh Granval đưa khách ra dặng, ai dề ở trong nhà con Lise lén lấy dao rọc nát cái bình của mẹ ghé nó, rọc mà lại sợ cha nó vô gặp e đánh nó chẳng tha, nên lén quính lăm rớt cái kẹp tóc của nó lại đó mà nó không hay, bỏ chạy về phòng mình. Chớ vợ chồng anh Graual vô thấy tấm bình rách nát dưới đất lại gặp cái kẹp tóc của con Lise nữa, nên nghi cho nó rọc bình nầy quá quyết, anh Graual oải xư xư xách cây muốn đi kiếm con Lise mà đánh, chị Etienne cản lại chẳng cho, vì sợ đầu thế nào tiếng dặng cay cũng về phần chi chịu, nên an ủi chồng xin bỏ qua việc đó.

Nói về con Lise lúc hoàn hốt chẳng kể trước sau chạy tuôn về phòng dưng đồ cái đèn làm cho lửa bắt cháy mắng mển, một mình lén quính chẳng biết ngó mà ra, la ó om sòm, tình cờ nằng Etienne đang thiên thiêu ngủ: hay dặng chạy tuốt tới nơi, liễn thân xông vô lửa tìm ẩ dặng con Lise đem ra ngoài cứu cấp, chớ ai nầy chạy tới chữa tắt lửa rồi mới hay nằng Etienne đã giải nạn cho con Lise dặng rồi. Cách ít bữa sau con Lise lành mạnh như xưa, cảm ơn được mẹ ghé chẳng cùng, từ đây con mẹ vầy vui, hôn giận trước dờ ra yêu mến. Phận con Lise đã thương mến mẹ ghé nó rồi, còn bà uêhe-mắc chưa chịu yêu nằng Etienne, chớ hay rằng nằng nầy đã dặng hết thế mà phực sự bả, mà bà cùng chẳng vì.....

(Sau tiếp)

P. C. T.

Vô tình tiền biệt khúc

Sách có chữ: Lâm hành tiền biệt; khách với mình, xưa quen biết chi nhau.

Quê quán dân, cửa chà dàu, then vì nổi
nước là ao bèo thêm lênh láng. Dưới
nguyệt ca cầm khi thảng thững, tôi
hát chơi mà khách cũng nghe chơi. Thăm
thiết chi mà lụy ứa châu rơi, mai kia đã
ngược xuôi người một xứ.

Cổ nhạc nam phi, văn báo khư,
Hành nhưn tây vào, thủy đông lưu.
Khách về đã có bạn khâm trừ, vui vẻ
đem thu cùng mở tiệc: Đây thì cũng ôn
cầm theo liễu mạch, thú ca lâu còn lắm
khách vui chơi. Kia kia có nước chim trời!
Minh-Nguyệt.

Răn cò-bạc

Đã sanh ra đứng làm người.
Đủ năm tạng phủ, đủ mười tay chơn.
Có thần không tiết lấy thân,
Lánh xa chỗ đục tìm gần nơi trong.
Tai có lỗ, mắt có trông
Nghe lời lợi hại khỏi vòng thị phi.
Lời xưa ngạn ngữ còn ghi,
Lợi thì ác hại tham thì có thâm.
Mấy người suy cổ nghiệm cầm.
Khỏi sa khe đục khỏi lắm đường mê.
Trong trời các việc mọi nghề,
Nhiều phương mưu thực sáng bề sanh

[nhai:
Thiếu chi những đạo lý tài;
Vào trong lục nghệ ra ngoài bá-công.
Sao không trách thiện nhi lòng,
Chẳng suy lợi hại theo dòng vật dục,
Là chi đồ báo mọn cù,
Người hiền cũng tới kẻ ngu cũng vào
Giành nhau trí thấp tài cao
Kẻ đua bạc giẫy người trao bạc đồng
Đánh liều may có rủi không!
May sông Phước-kien, thua sông Quảng-

[đông
Đến khi lưng sạch túi không.
Biết ai trắng si anh hùng là ai!
Rời ra than đất trách trời.
Đã không hàng sàng, lại đòi hàng tầm
Cùng nhau tính toán lo thăm,
Đưa toan chức quí, đưa tâm mưu gian.
Năm-ba hiệp lữ vậy đoàn
Đón sông cướp cửa, chặn đường trộm trâu
Gặp cơn thiện-ác đảo-đầu.
Phép nghiêm lễ chánh, có đầu thứ tính,
Bước chơn vào cửa ngủ-hình,
Đưa tre cũng nát, chén sành cũng tang!

Bát tiên tứ thánh mấy chàng
Hết khoe tài mền, thổi bàn câu-âu;
Tam yêu dẫu có phép mầu,
Đám đem lưng tức tới bầu lượng quan,
Có thần sao chẳng đỡ-dan,
Đến sau, đến thế phần nân ai bình
Lâm cho như-dan, như hình
Uổng công cha mẹ sanh thành bấy lâu,
Từ nấy, sắp văn về sau,
Nêu chừa những nết nân tu những lòng,
Mấy người Nông-sĩ thương công,
Cứ theo nghề-nghiệp chớ luôn chơi-bời,
Hoành tài như nước chảy với,
Nếu tham lợi nhỏ ác thời hại to.
Vì thương nên phải báo cho,
Hơn thua mọi lẽ dấn dờ các nơi.
Nôm-na mượn viết về-vời,
Gọi là chửi đồm với đời phải chăng?

N. H. H. kính lự

La-Tứ-Phù

(Tiếp theo)

Dươn trời dân khéo lọc lừa,
Nợ đời khó trốn tơ thừa phải mang.
Cùng nhau trời khước Phụng-hoàng,
Cởi rổng ngày văn, ấp loan canh dài.
Trái năm nằng đã thọ thai,
Đến kỳ sanh dặng một trai khác thường.
Mây tấm mắt phụng như gương,
Tuổi vừa nên bày lại càng thông minh.
Dạy con nằng rất hữu-tình,
Là cây biên sử, biên kinh đọc thường.
Trẻ nầy sau xuống Trần huân,
Dựa mình các tia lasso vàng như chơi.
Chàng nghe nằng nói mấy lời,
Thiệt tha quê cũ, rá rời ruột-gan.
Mấy năm đất khách hương quan,
Tưởng câu thẩu tịch mộ khăn đau lòng.
Nằng nghe nói cũng náo-nóng,
Cánh tiên khó tới, cõi trần dễ lui.
Chú nhà cao hương tuổi trời,
Lơz thai còn mạnh, già mới chẳng suy.
Chừng nào con trẻ nghi-kỷ,
Thủ-que dẫu ở, dẫu đi tại chàng.
Anh-nô sanh dặng một nằng.
Đồng canh với trẻ, đồng làng với ta.
Tấn-Tấn sớm kết sư-gia,
Hai thơ khôn lớn một nhà hiệp hoan.
Lần-lần xuân mắng hề sang.
Thôi đưa ngày tháng, hoa tàn cỏ-kim.
Nổi chàng hiệt tích hiệt tâm,

Nổi ông Đại-Nghiep ruột bầm lòng đau.
Nuôi con nhurang tướng về sau,
Thơ-hương nổi tiếng, cơ cấu trao-tay.
Mấy năm đất khách lạt-lai,
Đon nam văn mặt, hồi dài hiệt tin.
Nghe thời ông cũng hổn kinh,
Biết ai mà lợi gia-tình cho ai?
Đám đám ngày văn sầu dài,
Tiu-sầu rượu cức, uống vài ba chung.
Gật-gù vừa thảng giết-nóng,
Nghe con Hi-tước, trước tông kêu vang.
(Sau sẽ tiếp)
N. H. H. kính lự

Tục-ngữ, cổ ngữ, gia ngôn

1. ẶN MỘT BƠI NÓI MỘT LỜI.
Nghĩa là: Ăn nói chắc chắn, chẳng sai
chạy.
2. ẶN KÍ NO DAI.
Nghĩa là: Biết lo mà dự phòng thì
được bình an lâu dài.
3. ẶN LÀM SÔNG, NÓI LÀM GIO.
Nghĩa là: Ăn nói hồ đồ, chuyện có nói
không, chuyện không nói có.
4. ẶN COI NÓI NGÓI COI HƯƠNG
Nghĩa là: Khi ăn phải coi chừng cơm
còn nhiều ít, hoặc là nhợn miệng, khi
ngồi phải coi chừng hương thuận nghịch
hoặc là nhượng chỗ ngồi.
5. ẶN CƠM CHUA MUA TỐI NGÀY.
Nghĩa là: ăn cơm của ai phải lo công
việc làm cho nầy.
6. ẶN CÂY NAO BAO CÂY NAY.
Nghĩa là: ăn của ai phải vương họ cho nầy
7. ẶN CHƯA NO LO CHƯA TÔI
Nghĩa là: Hời còn thiếu tri làm, lo
chưa được.
8. ẶN CỎ BỮA, LO KHÔNG CỎ BỮA
Nghĩa là: Lo hoài trong bụng, nhơ
lòng.
9. ẶN MỘT MIẾNG TIẾNG CẢ ĐỜI
Nghĩa là: Lời nói lầy, ăn một miếng
mà phải mang tiếng chẳng phải, đời đời.
10. ẶN NO SANH SỰ
Nghĩa là: khi được no cơm ấm áo rồi
lại sanh dều quấy.
(Sau sẽ tiếp-thêm.)
Đại

Cuộc đấu xảo Canh nông tại Saigon

Cuối tháng Janvier 1919 tại Saigon sẽ
mở cuộc đấu xảo đồ thổ sản trong xứ
và của sứ: vật Hội đấu xảo định cho.
Ông Balencie, Tham biện, làm chánh
Hội, Phái viên dự Hội
1-) 2 ông phái viên Phòng Canh nông,
2-) 1 ông phái viên Phòng Thương mại
3-) ông Moyaux Hội đồng thành phố
Saigon
4-) ông Hồ-văn-Kinh, id.
5-) 1 ông Thừa biện làm thơ ký.
Hội sẽ sắp đặt từ từ trong cuộc đấu
xảo nầy.
(De la Tribune indigène.)

“LỊCH ANNAM” NĂM KỶ-VI

Nhơn dịp gần mừng năm 1918,
bồn-quản lo soạn lịch mới. 1919
Ấm-lịch và Dương-lịch đổi nhau,
sắp chung lại một tâm lớn, như
xưa nay thiên hạ thường tiện-
dụng đó. (Calendriers franco-an-
namites.)

Vậy nên bốn quán kinh cho chư
quần-tử cùng các vị thương mại
hay, như ai muốn dùng, hoặc
nhiều, hoặc ít mà tặng cho
nhau, hay là tặng cho mỗi hàng
của mình khi bước qua năm mới
đây: xin viết thơ cho bốn quán,
hoặc muốn đính danh, hiệu, tước,
nghiep chi trên lịch ấy, thì bốn
quán cũng sẵn lòng thi hành cho
vừa ý quý vị. Tùy hạng giấy mà
định giá, song nhẹ hơn của người
ta luôn luôn.

1 tầm là..... 0\$10
100 tầm là..... 6\$00
200 tầm là..... 10\$00

Cantho, An hà Ân-Quán.
Kính khải.

Thi tập

KỶ TÌNH

Đời cô ai kéo động ô e,
 Khiến khách tri-âm lướt sục sê
 Nhớ hạn tóc mây đã trắng phôi,
 Chạnh tình vóc liễu rắp xanh lè!
 Mơ màng Hồ-diệp hồn dan-diêu,
 Chợt tình Huỳnh-lương, để ti-tê!
 Ngao ngán canh khuya trời một góc,
 Đêm xuân khó để...; thăm thẳm bé!!

Trăm bề khó, buộc một mình tôi,
 Nhớ bạn không yên nổi đứng ngồi!
 Đón cá hồi thăm thơ tín Lạc,
 Đợi nhàn nhàn thấu mảnh tình Khôi.
 Hân hờ một chút chàng lưu lạc,
 Ván bát hai nghi nổi thác rồi!!
 Nếu quả xin hôn mau hiện hiện,
 Đàng đây cũng lẽ, bờ chàng ôi!!

Chàng ôi! bao giờ rẽ duyên hải!
 Hay có tình riêng cuốn dạ-dài?
 Đón gió sương đầu hôn bạn đến,
 Chuốt hải ra thấy bóng cây lay!
 Hoa không nở rồi chôn, riêng than phận
 Bờ ngoài ai nghe biển lạ đây!
 Nguyệt lão trở trêu chi vậy ô?
 Bề tình nở để lúc lương đầy!!!

Lương đầy đợt lụy chốn phòng không,
 Nhớ Lạc năm canh lửa đốt lòng;
 Tuổi bấy đây là Bô-liêu-yên,
 Hở cho đó gọi Trương-phu-Tông?
 Niềm tây khuỷu thiệp tình ngao ngán,
 Đánh bác vọng phu đã chấp chống!
 Nước đã đổ rồi, khôn thể hối;
 Thà là một tiếng: giết, cho xong!

Cho xong oan trái hết trông chống,
 Đàng thiệp gởi mình chốn cửa không.
 Phận bạc thả cam vui cửa Bụt,
 Màu giả toan thế đổi màu hồng?
 Để cho thích chí tay tham ván,
 Đàng rõ bạt tình bướm giỡn bông!
 Xưa mượn dòng cầu, nay mượn báo,
 An-Hà tạm gởi giết tình chung!!!

Phong-Thạch (Bạch Liêu)

Mlle Xuân-Khôi.

TRÔNG THĂNG (quốc âm thi)

Đấy trời nháp nháp dạn sao gần,
 Uả lạ này! sao vắng chị Hằng?
 Ngày trước bỏ chồng không kẻ đón
 Đêm nay khoắt bóng lại ai ngăn?
 Trờ siêng mới mắt lò mò kiếm,
 Thợ khéo tròn kim lờ quở mắng.
 Có có không không chi làm thế?
 Cá chờ thỏ đợi cũng xằng vãng.
 Cánh thơ.—Cù-lao-mây: Lương-vân-Thông

TẶNG GÁNH HẠT "SADEKAMIS"

Sa-déc-a-mi đủ trí tài,
 Danh đồn sáu tỉnh dễ đầu sai.
 Thanh tân bộ điệu không nhảm mải,
 Tao nhã lời lang chĩa mỗi tài.
 Rở mặt đồ ông bang chung tiếng luận,
 Toại lòng bạn bạn biệp khen hoài.
 Dân Nam vẫn biết xưa nay thế,
 Sửa khoả còn khôn có mấy ai!
 Nguyễn-Cừ in
 Caiss er à l'Imprimerie de l'Ouest
 Bả-liên

Khôi hải

KHÔN THUỞ NÊN RA

Chuyện ông Gia-các-Cách

Bờ Tam-quốc, bên nước Ngò có n.ười
 Gia-các-Cách, tên chữ là Nguyễn-Tôn,
 Thuở nên sau tuổi rất thông minh, đôi-
 đáp bậc-thuở làm, Cha là Gia-các-Cách
 tự Tử-Du; mỗi lần vào chầu vua đem
 con theo. Vua thấy ông Tử-Du mặt dài,
 bên phải kẻ đã vào một con lừa và lấy
 phần mà để cho chữ trẻ mặt lừa: Gia-
 các-Tử-Du; các quan đều cười. Người
 con (là Gia-các-Cách) thấy vậy liền lấy
 viết má toét hai chữ chỉ lưng nhà là Gia-
 các-Tử-Du chỉ từ con lừa của Gia-các-
 Tử-Du. Vua khen rằng: khôn, và ban
 cho con lừa.

Một lần khác vua đãi yến, dạy Nguyễn
 Tôn rót rượu đãi các quan văn-võ. Trong
 tiệc có ông Trương-Chiến tự Tử-Bổ, thấy
 đứa con nít nhỏ, nên không chịu cầm
 ly rượu mà nói rằng: "Ấy không phải là
 đường lão như vậy!"

NƯỚC SÔNG RHONE TRẢNG ĐỒ

TIN THÀNH LYON.—Vi bị mưa dữ tợn làm
 trong mấy bữa rày, làm cho nước sông
 Rhône tràn trề ngập mấy cái đồng trống
 ở hướng bắc và hướng nam dọc theo
 thành Lyon. Một cái cầu bắt hồi năm
 1914, bị nước chảy sập xuống.

XIN HÌNH CHIẾN THÊM

TIN PARIS.—Ngày 17 Décembre 1918 đã
 tới hạn mệnh cuộc Đức quốc xin đình
 chiến rồi. Nay Chánh phủ Đức quốc xin
 miêng chiến thêm một tháng nữa để
 thi hành cho kịp các điều giao ước. Đại
 Tổng Soái Foch sẽ ký tên từ ấy.

THÀNH BERLIN NAO ĐỘNG

Đại Tổng Soái Đức Hindenburg tự hội
 một đạo binh tại Posuanie rất đông. Tổng
 binh Grener hạ chiến thư cho tân Chánh
 Phủ thành Berlin rằng thế đem binh
 chiếm phạt kinh đô đập đổ tân Chánh
 Phủ mới chội.

ĐỨC QUỐC CÁCH MẠNG

TIN DANEMARK.—Tân Chánh Phủ Đức-quốc
 định từ đây về sau sẽ lấy ngày 1 Janvier
 1919 làm ngày kỷ-niệm Cách-mạng của
 Đức quốc.

ĐỨC TRẢ TÙ BINH

TIN HOLLANDE.—Đức Tân Chánh Phủ đã trả
 lại cho Anh-quốc 32.000 tù binh bị Đức
 saoth cầm trong khi chinh chiến.

SỰ TỒN PHÍ CỦA NƯỚC HUÊ-KY TRONG ĐAM GIẶC ÂU-CHÂU NÀY

Theo tờ phúc của quan coi kho bạc nước
 Huê-kỳ nêu ra cho ai nấy rõ: Trong 20
 tháng chinh chiến ban đầu nước Huê-
 kỳ chen vào đám giặc Âu châu này, sự
 tổn phí tính theo số bạc trung, ước đặng
 3 ức đồng vàng. Số này chẳng kể những
 việc tổn hao nhỏ mọn.

Vua nghe và phán Nguyễn-Tôn phải
 gần nói làm sao cho ông Tử-Bổ uống rượu
 ấy. Trẻ nhỏ này, vâng lệnh, mà thừa
 cùng lão quan như vậy.

Thưa ông, thuở xưa ông Khương-
 thượng-Phủ tuổi ngoài chín chục, còn
 cầm cờ mao, ra trận giặc, mà chưa gọi
 rằng già; nay như ông, khi ra trận thì
 ông ở sau, còn khi uống rượu thì ông
 uống trước, sao ông gọi là không phải
 đường lão. — Trương-tử-Bổ khôn, lời
 chỉ đáp lại dặng, nên phải bưng lấy ly
 rượu mà uống.

Có bài thơ khen Gia-các-Cách:
 Già hơn lão, trẻ khôn qua,
 Sáu tuổi và chương nổi tiếng xa.
 Đối đáp đã đánh phen Hậu-thác,
 Trí mưu đầu dễ nhượng Cam-la,
 Một câu đường lão khen tài cả,
 Hai chữ Chi-lư đẹp mặt cha.
 Rõ biết thông minh trời phú tánh,
 Sau ra giúp nước mới an nhà.

N. H. H.

Tin ngoại Quốc

ĐỨC GIÁM QUỐC WILSON VIẾNG ĐẠO BINH HUÊ-KY

Đức Giám-quốc Huê-kỳ đi đến thành
 Chaumont hồi 9 giờ sớm mai ngày 25
 Décembre 1918; thiên hạ tiếp rước trong
 hậu. Ông Wilson sẽ đi với bà Wilson qua
 thành Langres nội ngày đó đặng viếng
 đạo binh Huê-kỳ và ông sẽ ở trọn ngày
 lễ Sanh-nhật mà vui chơi tại Lorraine và
 viếng binh Huê-kỳ đương đóng tại đó
 luôn thể.

ÔNG POINCARÉ ĐẾN XỨ ARDENNES

Ngày 25 Décembre 1918 Đức Giám quốc
 Đại Pháp là ông Poincaré ngồi xe lửa
 riêng với các quan thay mặt cho xứ
 Ardennes, đến viếng xứ đó.

Nam-kỳ thời sự

Giá bac

Kho bạc nhà-nước.....	4f	45
Đông-Dương.....	4	46

Giá lúa

Từ 3\$ 55 cho đến 3\$60 một tạ, tùy theo thứ lúa.

CÂNHƠ

CHÁU NGÔ NGUYỄN.—Tên X....nhỏ
thỏ, tánh lại buồn lung, chẳng ở dặng
với cha là M. Nh...đến nương cùng cậu
là tên K...ở châu thành Cẩn-thơ; thừa
lúc K...vẫn mặt, X...cạy tủ khuôn đồ
di bán, ruổi K...về gặp, la, cẳng chẳng
cho, X....đã chẳng chịu lỗi xin chừa,
lại còn cầm miếng kiếng như mình K....
dành bỏ. K...dưa tay ra để bị dực một
dương rất sâu máu ra lại lóng.

Linh tuân bắt nội vụ về bắt (poste) ông
cò thấy X...tiểu tử mà hung, muốn
phạt K....ngồi lại thương...vì: bắt bẻ
đánh con sao lành! nên lật đật xin ông
cò dùng cho nó chút thứ; còn phần K....
vào nhà thương xử thuốc.

BẮT ĐẶC KÝ TỬ. — Lê-văn-Ngải 66 tuổi ở làng Thới Lai (Cần-thơ) đi đến nhà cháu ruột là Lê-thị-Cang ở Tân-Phong (Cần-thơ). Lâu ngày chú đến, cháu có dạ mừng, dọn cơm canh đãi chú. Ai ngờ, sau khi ăn rồi một lúc, Lê-văn-Ngải phát bệnh nằm dài, thị-Cang lật đật dọn ghế đưa về Thới-Lai, đi dọc đường tên Ngải hôn dà lia xát; đến nơi vợ con tên Ngải thấy có đổi, không nỡ cho tui Cang, quyết là thị-Cang bỏ thuốc vào đồ ăn giết tên Ngải mà thôi, lại thêm rằng vì việc thù oán còn đang kiện thưa diên thổ nơi Tòa. Làng thấy chuyện đáng hổ nghi giải nội vụ tới ngay Biện-Lý. Quan Biện-Lý dạy đem từ thi của tên Ngải cho quan Thày mổ khám, rồi sẽ phân xử.

MYTHO

BẠC GIẤY GIÀ.—Tên Khu-Tại 40 tuổi bị bắt nộp cho quan Biện-Lý Mytho về tội xài giấy bạc già (1 tấm giấy già 20 đồng). Toà dạy giam Kha-Tài đặng mở dề tra vấn.

BAC-LIÈU

CƠ HANG KHỞI ĐẠO TÂM!— Ngày 26
Décembre 1918, lúc 8 giờ rưỡi tối, tại
đường "Lamothe de Carrier" có thằng
nào không biết nhảy vô nhà chệc X....
mà giựt nổi cơm đang để trên bếp. Chệc
X.... hay tri hô lên, bợm ta thất kinh
quần nổi chạy mất. Ai nấy xúm lại hỏi
chệc X.... chuyện gì vậy??...chệc X...
trả lời....giựt lỏi....giựt lỏi....tại y
lỏi quá mà!

Xuân-Nhàn

GÒ-CÔNG

CHẾT CHIÊM.—Người ta có gặp dưới sông Vao có giáp ranh làng Vĩnh Thạnh thuộc về quận Gò-công, 1 cái tử thi của người Annam, sau khi coi giấy tờ lại mới biết là tên Trần-văn-San 22 tuổi quán ở Cần-Duộc (Chợ-lớn)

Tên Trần-văn-Sau đi bậu của chiếc ghe chài số hiệu 22.264. Chiếc ghe chài này ruồi bị chiếm hôm ngày 20 Décembre 1918, thầy của tên Sau bị sóng dập gió dúi, nay mới tìm được đó. Sở tuần-trà xét rõ các tích, cho thân tộc tên Sau đem về mai táu.

LONG-XUYÊN

RUỒI MẮT, CHỜ AI LẤY!—Ngày 21 Décembre 1918 Phạm-thị-Sâm đến qua thăm Nguyễn-thị-Nữ, về tội sang đoạt 2 vốc lãnh của anh rể nó gởi cho thị Nữ đem về đưa lại cho nó, mà thị Nữ không đưa. Bởi đến, thị Nữ khai quả quyết rằng: “ruồi mắt chờ ai lấy” vì lúc xe hơi chạy gần xuống ruộng, 2 vốc lãnh ấy lọt mất không hay; bởi tên coi máy xe hơi cũng khai y lời theo thị Nữ.

Thời buổi mà phải chịu khổ sở.....
chịu phải chịu tổn 0\$24 đóng thùng đến
đến nhà giấy thép mà gửi, có dầu đến
đôi....!

LÁI-THIÈU

KIỆM THẾT PHẢI GẤP.— Vụ thấy thông
sở giầy thép ở Lai-Thiên bị ăn trộm hơn
2 tuần lễ rồi, nay nhờ sở tuần thành tại
đó tìm bắt được 2 thằng ăn trộm trong
vụ đó, còn thằng thứ ba trốn biệt.
Chẳng chầy thì kiếp nó cũng bị bắt chớ
chẳng không. Đáng khen ngợi sở tuần
thành Lai-Thiên có công sốt sắn, mới bắt
được đám ăn trộm này.

TÁI SANH DỊ TRUYỆN

HỎI THỨ NHẤT

TRẦN-LÀO CẦU CON LO KẾ TỰ
HOÀNG-THIÊN XUỐNG PHƯỚC ĐƯỢC PHI-CHÂN

THIỆT LÀ:

Ngọc-nữ Trần-gia phải hạ sanh,
Cũng vì chồng vợ có lòng lạnh;
Từ đây mới loại công cầu khấn,
Hữu chỉ cho hay sự cảnh thành.

Triều Nguyễn nhằm lúc thái bình, trăm họ âu ca, muôn nhà lạc nghiệp. Tái-sanh chuyện xảy ra một việc, rất hoang đường, găm thiệt lạ đời. Cho hay muốn sự ở nơi trời, để ai thấu nguồn cơn Tạo-hóa

Nơi miền sông gĩa, tại ấp Cây gĩa, thuộc hạt Bắc-liên, về làng Phong-thạnh, có Trần-Lão, vợ chồng nơi Khổng, Mạnh; nhân tri-thiên (1) hiền quạnh không con. Nhà dư ăn, lòng lại héo đơ, vì lo nỗi tổ-tông vô tự. Đêm thanh vắng vợ chồng bỏ thí cầu con nổi hận. Tuổi chừng ấy mong chi ziao, cầu, nhưng mà: có lòng thành cùng thần Hoàng-thiên. Cho hay trời, Phật cùng chứng miêng, sai Ngọc-Nữ xuống miêng Dương-thế. Khiến Ngọc-Nữ kiến tiền ngọc-bệ, ngỏ dạ sanh kể từ Trần-Gia.

Vợ Trần-Công nằm thấy Phật-bà, đến mách báo gần xa mọi lẽ. Sáng tinh giã, bà sai tớ trẻ, thỉnh Trần-Công cựa kê tổ phân. Thuật chiêm bao sau trước ân oán, rằng «nằm thấy Phật-bà độ thế, đến mách báo dấu đuôi cựa kê, rằng phước rồi sẽ đến con hiền». Ông nghe qua lại hỏi bà liên: «Phật có tỏ, nữ nam hay chăng?» Bà đáp: «chuyện dài không phải vấn, khoan đã mãi thừng thừng sẽ phân. Tôi hỏi Phật, Phật mách rằng: «Tiền đình thiên cơ nào dám lậu. Chừng gặp việc sẽ hay tới xấu.» Vừa dứt lời Bồ-tát qui thiên. Lúc Phật đi, tôi lại thấy liên, cơn bình tinh phong dào nổi dậy, mây đen kịch, đưa tay chẳng thấy, sáu 3 phen rêu dây đất trời; mưa đêm xảy lại lóng khắp nơi, nước đượm bại sập nhà hư cửa. Gió thổi mạnh làm cho trời lủ, thấy đầy sông linh nghinh biết bao. Ngoài phố phường thiên hạ lao xao, kẻ dặc vợ công con dan diêu; người dọa chiều cuốn mừng bạn biếu, xây hư không (2) chớp nháy rất kỳ; thấy sáng lửa, nào biết vật chi, tốt xấu đất xem bằng tờ lỏn. Cơn đại biến ba đào sóng dậy, thỉnh linh sao rút hết khô rang.

Cục ấy sao khi rút ngoài dằm, rồi lăn riết vô nhà một nước?? Minh xem thấy, đóng hờ dợm bước, bước gần coi cho rõ vật chi, chớ! hào quang sáng giới nên kỳ, coi chính chần thấy Phi-Châu hiệu. Chữ ai viết rất nên phải diện, vợ chồng ta cất giữ bo bo. Ấy tưởng là phước của trời cho, mới cất dằm mười hai ngày dằm, xảy việc lạ tay chơn búng rưng, sai nha đầu khéo tới thỉnh linh. Sự nầy dằm găm thiệt ức tình, ông vô cơ khi không bị bắt! Giận cái kẻ sao mà rất gắt, bắt ông rồi dằm mất đi đâu? Gặp việc oan tôi khóc rất lâu, luôn kêu róc thẳm sâu biết mấy!! Gực mình dậy, cũng vì cơ ấy, thoát tai nghe gà gáy canh ba; ngồi dựa đèn luôn nhùng thờ ra, việc lành dữ phân phân bất nhứt.”

(1) Ngũ thập tri thiên mạng: 50 tuổi.

(2) Hư không: Trời.

Ông nghe hết đầu đuôi vừa dừ, ngồi nghĩ suy, đã trót giờ lâu: «Ai khéo xuôi cái chuyện cơ cấu, khó bàn hết đuôi đầu tận ý. Nhưng mà được một đầu đại quý, là nhà ta khỏi sợ tuyết dòng, chẳng chi lo, thẹn với non sông, được một chút con hiền cũng hiểm. Tuy nói vậy hơi nào mà nghiêm, việc thiên cơ há biết vậy vầy.»

Từ đây đây, Nguyễn-thị (1) thọ thai, bề ăn uống khi cay khi lạc. Bỗng thiếu-quang thâm thoát, tỉnh lại dặng ba thu. Nghén làm sao, nghén đã hèn lâu, Uy!! rất lại lạ hơn người thế!

Lệ thường nghén chín tháng mười ngày thì đẻ, cái này sao? gần là ba năm. Hai ông bà than thở ăn uống, đêm trằn trọc chung lo rầu rĩ; ông thì nói: nghén ma nghén quỷ bà lại rằng: đó mị đồ tinh! Trước chiêm bao, tướng phước của mình, hay đầu nói, tẻ tình như rứa!

Thời bàn luận, cách đầu vài bữa, phúc phu nhưn bái hoải tâm thần, bà liên sai tớ thỉnh ông Trầu, đến bàn luận ăn cầu hơn thiệt: «Nè ông! nay coi bộ gần ngày mãn nguyệt, nên từ-cung (2) mấy động lăm mả. Vầy ông mau, bảo trẻ tớ nhà, đi rước mụ về đây cho sáng.»

Lúc mụ tới, bà đau bụng quặn, (sự đau đẻ, mọi người đều rõ, không cần nói giống dài.) Khi lâm-bồn (3) chiều sáng hào quang, cả trong phòng thơm tợ bạch-dầu, bay nức mũi, thật nên rất lạ! Phúc lại thấy sáng lòa, chói dọ, xem đường châu sắc ửng đỏ tươi. Ấy mới hay phước ở nơi trời, giấy lác hết, (4) kẻ nghe tiếng khóc. Tên thị-nữ chạy ngao chạy dọ, kiểm Trầu-Công dặng báo tin lành; (Thưa ông: bà đã lâm-bồn rồi) ông nghe qua cổng dợn bước quanh, lòng hớn hờ, mừng thời chẳng xiết. Ông lại chỗ phu-nhơn trộm liếc, thấy nữ-nhi diện mạo phương phi, coi tay chơn, xây thấy việc kỳ, cườm tay mặt có dẽ 2 chữ. Ông thán nghĩ, chuyện lành không dữ; nhón tận tường thấy rõ Phi-Châu. Thấy hàng rồi, ông mới gạt đầu, ấy mới thiệt nhà ta có phước.» Này bà, nay mới hàng chiêm bao ngày trước, vầy đặt tên cúng lấy theo đây. Trầu-phu-Châu tên tợ con này, ấy mới hiệp Hoảng-thiên như ý.

Có bài thơ làm chứng rằng:

Tuần tri-thiên mạng chứa con thơ,
Nay trở gái hiền thỏa chí mơ.
Giống thắm trông sao đã thồn môn
Cây còi này lá hết xơ rơ.
Đất trời há phụ người thành kính,
Hương lửa chỉ lo kẻ phụng thờ.
Trầu, Nguyễn, ông bà vui biết mấy,
Từ đây chẳng nhọc cái công chờ.

(Sau sẽ tiếp-theo)

Lê-Chơn-Tám dit Thận ở Bắc-liêu

(1) Vợ Trầu-Công,

(2) Chỗ dứa bảo-tử nằm.

(3) Lâm bồn, tọa thảo: đẻ.

(4) Hết: Hết hào quang,

Truyện này in rồi và có bán tại nhà in An-Hà, (Canthor) giá 1 cuốn là 0\$35 mua nhiều về bán, tính giá nhẹ hơn.

NHÀ IN NGÁCH

TẠI BACLIEU

Kinh tế cùng Chư quý Vị,

Ấn quán An-Hà dựng nên tại tỉnh thành Canthor, gần đầu đã gần hai năm. Thận cảm ơn dầy của Lục-châu quốc-tử, sáng lòng cổ-cập, ngày nay mới thấy cuộc thanh hành đặc-lộ như vậy. Bồn-Quán chẳng ngớt lo lường, hằng tìm tới thế chỉ cho Chư quý vị dặng vui lòng inh cậy, cùng nhau mua bán lâu dài. Đã vậy mà chớ, còn một nỗi lo cho chư vị ở xa tính thành các nơi, như là nhằm đường văn-lai trặc-trở, mỗi khi muốn mua chác vật chi rơi bồn-quán, phải nhọc lòng, cực trí mà đợi chờ, nhiều khi ý không dặng toại mấy là vì: in, thì không tận mặt mà dặng dò, còn mua, thì không cháng chừng mà lựa chọn. Ấy vậy bồn quán nghĩ dặng phương này, ác là lường toàn kỳ mỹ: Là thỉnh thoảng đây, mỗi chốn tỉnh thành, sẽ có một tiệm-ngách. Còn hiện bày giờ đây, trước hết thì Bồn Quán đã dọn tại Bac-liêu một tiệm rồi, công cuộc sắp đặt vừa an bài: Hiệu là: **Succursale de l'Imprimerie de l'Ouest Bac-liêu**, ở đường phía sau nhà chợ; cậy có thấy LÊ-HỮU-NÊN, Quản lý nhà hàng nhánh Hân-Giang Dương Hành, Quán-thủ. Xin thỉnh Chư Quý Vị như khi nào rảnh vui chơn bước đến đó xem chơi. Tiệm bán đủ đồ văn phòng tứ bửu, truyện, sách của học trò và lãnh in các món theo kim thời: như danh thiếp, thiệp hôn, thiệp tang, cũng đó nhỏ nhích thì sang có Ấn-công ở đó thì hành trong giây phút.

Cũng có đóng sách, cũng in đồ lứa như bộ, sổ, thơ, truyện, khắc con dấu đủ kiểu, công việc làm mau và khéo mà giá tin vừa phải thì thôi.

Trong một tháng trở lại đây, tại Sóc-

trăng cũng sẽ có dựng một tiệm như vậy nữa.

Cúi xin Liệt-vị niệm tình mà giúp bạn đồng-bang cho nên việc, ơn ấy tạc-ghi ngàn thuở.

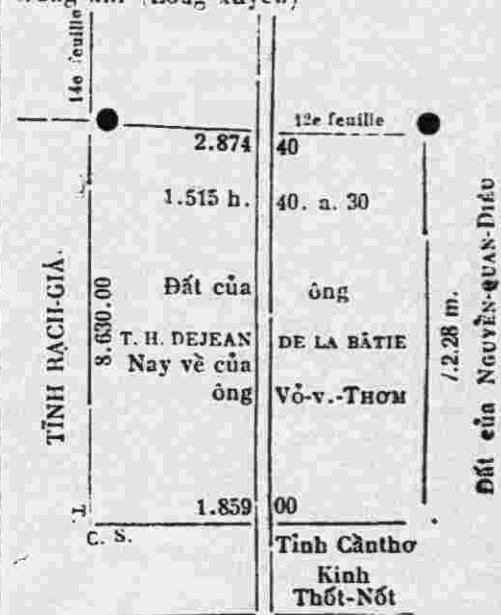
An-Hà Ấn-quán.

Kính-cáo

BẢN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mại

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thạnh-Phủ, nguyên là làng Thạnh-hòa trung-nhi (Long-xuyên)



ai có cần hỏi thăm đều chi thì gửi thư cho ông Võ-văn-Thơm, Colou à Canthor mà thương nghị.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở ĐƯỜNG BOULEVARD BONNARD, số 106
Ngang Gare xe lửa Saigon-Gôváp Chợ-Mới
Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quý ông, quý khách có đi Saigon xin dời gót lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỖNH-HUÊ-KỖ.

PHARMACIE SI-ANG-IAI

Chủ-Nhơn: TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — CHOLON

Bốn hiệu trống rỗng, bịch rỗng vàng và thay con mắt bằng chai theo kiểu thứ Langsa, CỐ BẢNG CẤP TỐT NGHIỆP CỦA QUAN LƯƠNG-Y LANGSA BANG THƯỢNG, và có bán nhiều thứ thuốc rất thần hiệu. Chư quý-vị có cần dùng thuốc của tiệm tôi thì hãy viết thư cho tiệm tôi rõ, sẵn lòng gởi "CONTRE REMBOURSEMENT" tiền gởi về thân chủ phải chịu. TẠI SAIGON NHÀ SỐ 23, ĐƯỜNG PELLERIN CÓ BÀN GIÙM THUỐC CỦA TIỆM TÔI.

Ngũ Lâm Bạch Trục Dược Hoàn

(3) (THUỐC ĐAU LẬU RẤT THẦN HIỆU)

Thẩm tướng những bệnh sang độc lây nhau là do lợi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gần giữa cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độ mà sanh bệnh đau lậu, dái gấc, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nẩy, ấy là những chứng đau lậu của các chán. Bốn đường xét kỹ chế ra thứ thuốc này chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình, không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bệnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bởi bổ nhược khí, tiêu sưng giáng độc. Con trai đau bệnh này trong lỗ dái nhứt. Dùng đến thuốc này hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sưng chốc, khỏi mang bệnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căn. Bệnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bệnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau di đần lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rồi ro vương nhảm các chứng nổi trên đây mau dùng thuốc này trong một vài ngày tức thì. Thiết là một phương thuốc sang độc hơn nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0\$10. — 12 ve giá là 1\$00

HÓA ĐAM NINH PHỄ CHỈ KHAI TÂN

(THUỐC HO VÀ BỎ PHỄ TÂN ĐAM)

Vả bệnh ho là bệnh hay biến ra nhiều chứng nguy hiểm không kể xiết. Nếu thuốc không hay thì khó trị. Tiệm tôi có chế phương thuốc này để trị bệnh siễn, bệnh ho chẳng luận lâu mau, hoặc phong hàn tà khí sưng ra ho, dùng đến liền thấy công hiệu. Thuốc chế không mát, không nóng, đờn bà có thai, người lớn con nít chỉ đều dùng được cả. Thật là một phương thuốc trị bệnh ho hạng nhứt trên đời.

Mỗi một gói giá 0\$10

Bán tại: Quán-Tin-Ký đại dược phòng

60, Rue de Canton — Chợ-lớn

BÍ CHẾ GIẢI ĐỘC DẦN HUON

(4) (THUỐC BỎ NHA PHIÊN RẤT HAY)

Có nhiều quý-vị ghiền nha phiến, có tri muốn kiếm thuốc thiết hay mà uống dặng bỏ phứt đi cho rồi. Bởi vậy bốn hiệu chẳng dám tiếc công mà gia tâm chế phương thuốc "Bí Chế Giải Độc Dần Huon" này. Tánh chất hòa hoãn, không nóng không lạnh, bổ hổi khí huyết, mạnh khỏe tinh thần, ăn được ngủ được, thiết là thần hiệu như thần. Uống thuốc này thì hết ghiền liền mà lại ăn ngon, ngủ yên giấc, không di tinh, không hạ lợi, tới buổi không nhớ chừng, không đau mình đau mảy chi hết. Thuốc này đã thí nghiệm nhiều người tại làng Hoà-Binh (Bachien) của được nhiều người ghiền rồi. Thiết là một phương thuốc bỏ nha phiến này hay hơn các nơi khác mà giá lại rẻ hơn.

Cách dùng: Như mỗi lần hút một chi thì mỗi cử uống bốn huon, uống như vậy dặng ba ngày rồi sau giảm lần lần xuống. Trong 10 ngày thì bỏ dứt bệnh nha phiến chẳng sai.

Như ai có bệnh tức lợi đau hông, ỉa rút, uống một huon thì hết.

Thiết giá:

Mỗi ve lớn 1\$20. — Mỗi ve nhỏ 0\$60

MỸ KÝ

TIỆM HỌA CHỌN DUNG VÀ KHÁC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, múi thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điêu thảo mộc theo là nhân hiệu, vân vân. . .

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chọn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bở, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biểu liễn và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Cnaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIÚ cần khả

Rượu, Rhum

(Rượu Rum)

HIỆU

"STELLA"

Hàng "UNION FONCIERE FRANCO-ANNAMITE" mới lập tại Cánhthor, dùng tinh ròng nước mía trong trong hạt mà đặt ra rượu này.

Nước trong chẳng kém các thứ Rhum thiên hạ được xưa nay, còn bẻ ngon, ngọt, nên thuốc thì bằng thật chẳng thứ nào bằng. Mùi thơm càng diệu-dàng vì là nhờ hơi mía; khí vị của rượu ấy nói chẳng cùng, có nếm rồi mới rõ.

Xin chư quý khách hãy mua mà dùng, thử dặng mừng cho bốn-quốc ngày nay dặng 1 một nhà ky-nghê, khéo lấy có thổ-sáng mà làm nên việc.

Nhà hàng H. G. D. H. Les Galeries de l'Ouest Cantho, và nhà G. O. ngành tại Sóc-trăng, và Bắclieu đều có trữ. Giá thiết rẻ lắm.

ve 1 litre 1\$50

1 góc ba litre 0.50

Chư quý vị muốn mua xin gởi mua nơi các tiệm kể tên trên đó hay là gởi cho Monsieur Albert Viviers Trạng-sur tại Canthor.

PIERRE PHAN-VAN-VAN

DIT VANG

Géomètre Civil

Longxuyen — Chaudoc — Sadee

ARPENTAGE

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Phan-van-Vang.

(Pierre)

KINH LÝ NGOẠI NGHẠCH

LONGXUYEN—CHAUDOC—SADEC

ảnh đạt diên tho,

Phân giải hạng,

Tương phân thổ sàng,

Công chuyên làm kỹ

cang và tin giá nhẹ

Điền chủ có cần dùng

xin viết thư thương nghị.

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (un appareil d'éclairage à gaz d'essence): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rải ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (essence) dư dùng.

Bán thiết rẻ, xin viết thư cho Bốn-quán An-Hà-Như-Báo mà thương tính

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$40

Tiền gởi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy — Cañtho, có bán sách «Lời dạy các Hương-Chức mà có quyền thi hành những điều lệ trong nghị định của Toàn-Quyển Khâm Mạng, để ngày 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Latins và chữ Quốc-ngữ; tên chữ Latins thì của quan Chánh tòa HABERT Cañtho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa, thông ngôn hữu thị tại Tòa án Cañtho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ để hiểu lầm.

Sách này thiết hữu ích cho Hương-Chức và các chủ điền lắm.

Ban mỗi cuốn từ..... 050

Tiền sới..... 0 10

Mua từ 30 cuốn trở lên thì cho huê bổng 20%: mua 100 cuốn thì huê bổng 25%.

Thuộc điều hiệu Globe

(TRÁI ĐAT)

Có gói 10 điều



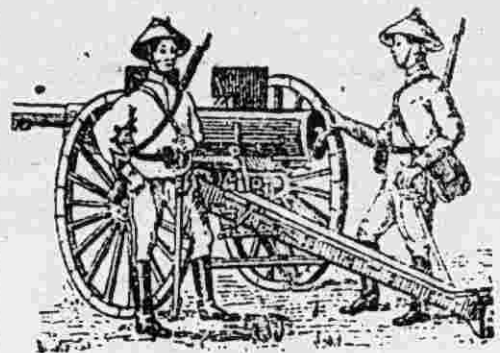
Có gói 20 điều

Hát đã... không...
Cañtho
Tại nhà: DENIS FRÈRES có trụ sở

Cañtho. — Imp. del Ouest.

Thuộc điều hiệu Canon

(SÙNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hạt đã ngon mà lại lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES có bán.

Phò cáo Đồng ban

Kể từ buổi An-Hà Ấn-quân,
Tại Cañtho, tạo sủng đến đây,
Lục-châu quân-lữ, ơn dày
Màu-cầm-mua giúp, ngày nay thanh-hành,
Thanh-phấn dâng cửa hàng rộng mở
Mây sấm thêm, thấy thơ tin rộng,
Lành in chi thấy đẹp xong.
Truyện, thơ, danh-thiệp, thiệp-tổng,
thiệp-tan.

Toa, số, hộ, làm càng kỹ lưỡng,
Chắc lại bền chảng nhưong của người
Nói chi sách, dòng thi thòi!
Lưng da, lưng hổ, dễ dỗi ít hư.
Sách in sáng, tinh từ, Kim Túy,
Tư điển cùng Sơ ký Đại nam.
Tuần tra Pháp lý, dạy kham,
Giao thi bản án, thiết làm rất hay.
Thước, viết nghiên sáng đây đủ hàng.
Thiếu chi dầu giấy láng, mực ngời;
Chức trao, vào Phái những lời.
Sang chơi t chuyển xin mới các ông
Tuy vật liên, nay không dễ đủ,
Bồn quan nào dám phụ ý ai.

Khó nhọc...
An-Hà...
kinh.

Le... TRẦN ĐẮC-NGHĨA